

Bản án số: 09/2017/HS-ST
Ngày: 23/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dương Đăng Chương.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Lê Trọng Minh.

Ông Đào Minh Phần.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Bá Đức – Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: ông Bùi Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở thôn K H, xã T H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 03/5/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Đ - sinh năm: 1995 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu Phố 6, phường Đ L, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Xuân N – sinh năm 1965 và bà Phan Thị T – sinh năm: 1968; chưa có vợ; tiền sự, tiền án,: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị B – sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: khu phố N C 1, thị trấn K H, Ninh Hải, Ninh Thuận; (có mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị hại (anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1992 – đã chết): bà Nguyễn Thị C – sinh năm 1966 là mẹ ruột.

Nơi cư trú: Khu Phố 6, phường T T, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Xuân Đ bị Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19h30 ngày 30/12/2016, Nguyễn Xuân Đ điều khiển xe mô tô biển số 85B1 -391.82 chở anh Nguyễn Tuấn H ngồi sau lưu thông trên đường Trường Chinh, hướng từ xã T H đi thị trấn K H. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố N C 1, thị trấn K H, huyện Ninh Hải, Đ thấy phía trước cùng chiều khoảng cách 20m có chị Nguyễn Thị B đang điều khiển xe mô tô biển số 85L1-3315 với tốc độ chậm chuẩn bị sang đường. Đ điều khiển xe mô tô bám sát và chệch sang trái phía sau xe chị B. Khi xe của Đ cách xe của chị B khoảng 01m, Đ tăng tốc để vượt xe của chị B nhưng không có tín hiệu xin vượt thì chị B

đánh tay lái sang trái và đi ra giữa tim đường để sang đường. Do khoảng cách gần và chạy với tốc độ nhanh nên xe mô tô của Nguyễn Xuân Đ đã tông vào giữa xe mô tô của chị Nguyễn Thị B. Hậu quả Nguyễn Xuân Đ, anh Nguyễn Tuấn H và chị Nguyễn Thị B bị thương. Đến ngày 31/12/2016, anh Nguyễn Tuấn H chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 09/TT, ngày 10/01/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận nhận định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Tuấn H là do tụ máu dưới màng cứng lượng nhiều, xuất huyết khoang dưới nhện đỉnh hai bên, đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân Đ đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại Nguyễn Tuấn H tiền mai táng 20.000.000^d và tiền sửa xe 10.000.000^d. Chị Nguyễn Thị B không có yêu cầu gì và hỗ trợ cho gia đình anh H số tiền 10.000.000^d. Bà Nguyễn Thị C đại diện của người bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn bãi nại.

Bản cáo trạng số 08/VKS-HS ngày 03/5/2017, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để được hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Xuân Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra hiện trường, sơ đồ kiểm tra hiện trường vụ tai nạn giao thông và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án nên có căn cứ để xác định: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Bị cáo đã được trang bị những kiến thức cơ bản về Luật giao thông đường bộ. Lẽ ra khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, bị cáo phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy tắc của Luật giao thông nhưng bị cáo Đ đã bất chấp. Khi vượt xe mô tô 85L1 – 3315 do chị B điều khiển đang chạy phía trước cùng chiều, bị cáo không chịu quan sát kỹ tình trạng mặt đường phía trước và không có báo hiệu trước bằng còi nên khi xe mô tô phía trước chuyển hướng với tốc độ thấp thì bị cáo lại tăng tốc để vượt qua xe mô tô của chị B và đã tông thẳng vào giữa xe mô tô của chị B, hậu quả làm anh Nguyễn Tuấn H ngồi phía sau xe mô tô do bị cáo điều khiển té ngã xuống đường và sau đó đã chết. Lỗi này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Riêng chị B bị thương nhẹ và không có yêu cầu giám định thương tật.

[2] Hành vi của bị cáo Đ đã vi phạm khoản 1 điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Với những chứng cứ trên có đủ cơ sở để kết luận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đối với bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội “Vi phạm quy

định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật cũng như nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn huyện, thiết nghĩ cần phải có một mức án nghiêm khắc như thế mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân Đ đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự.

[3] Đối với chị Nguyễn Thị B điều khiển xe mô tô biển số 85 L1-3315 trong lúc điều khiển chuyển hướng xe qua bên trái đường, chị B lại không phát tín hiệu chuyển hướng nên hậu quả của vụ tai nạn có một phần lỗi của người bị hại. Chị B có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đặc biệt giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Tuấn H có quan hệ bạn bè rất thân, việc anh H chết là ngoài ý muốn của bị cáo; ngoài ra bị cáo Đ còn có thời gian phục vụ trong quân đội. Những tình tiết này được xem là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để áp dụng đối với bị cáo. Với các tình tiết giảm nhẹ trên nghĩ không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà nên giao về cho địa phương nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục, như thế cũng đủ giúp bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ đã bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại Nguyễn Tuấn H số tiền mai táng: 20.000.000^d và tiền sửa xe: 10.000.000^d. Chị Nguyễn Thị B không có yêu cầu gì và hỗ trợ cho gia đình Nguyễn Tuấn H số tiền: 10.000.000^d. Bà Nguyễn Thị C đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[5] Đối với xe mô tô 85B1-391.82 cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại và xe mô tô 85L1-3315 trả lại cho chủ sở hữu nhận thấy là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 23/6/2017).

Giao Nguyễn Xuân Đ cho UBND phường Đ L, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/6/2017).
(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Đăng Chương

